

Số: 230./TB-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 22 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

Về điều chỉnh lịch học và giảng đường các học phần kỹ năng mềm đối với sinh viên đại học chính quy K11, K12, học kỳ 2 năm học 2024-2025

Theo Kế hoạch số 111/KH-ĐHTCQTKD ngày 06/03/2025 của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh về tổ chức học và thi các học phần kỹ năng mềm đối với sinh viên đại học chính quy K11, K12 và đại học liên thông K12, học kỳ 2, năm học 2024-2025.

Theo Thông báo số 227/TB-ĐHTCQTKD ngày 21/04/2025 của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh về lịch nghỉ lễ ngày Giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước 30/4 và ngày Quốc tế lao động 1/5.

Nhà trường thông báo điều chỉnh lịch học và giảng đường các học phần kỹ năng mềm đối với sinh viên đại học chính quy K11, K12, học kỳ 2, năm học 2024-2025 như sau:

1. K11

a. Cơ sở 1

STT	Lớp	Học phần	Số tiết	Tiết	Thứ	Giảng đường	Điều chỉnh	
							Thứ	Giảng đường
1	QT11A	Kỹ năng tìm việc làm	15	1-5	T7	H2.2	CN	H2.2
2	QT11B	Kỹ năng tìm việc làm	15	6-10	T7	H3.1	CN	H3.1
3	NH11A	Kỹ năng tìm việc làm	15	1-5	T7	H2.4	CN	H2.4
4	TC11A	Kỹ năng tìm việc làm	15	6-10	T7	H2.3	CN	H2.3
5	QM11A	Kỹ năng tìm việc làm	15	1-5	T7	H3.2	T7 (6-10)	H4.2

b. Cơ sở 2

STT	Lớp	Học phần	Số tiết	Tiết	Thứ	Giảng đường	Điều chỉnh	
							Thứ	Giảng đường
1	KD11A	Kỹ năng tìm việc làm	15	1-5	CN	B6	CN	B6
2	KD11B	Kỹ năng tìm việc làm	15	6-10	T7	B2	CN	B10
3	KD11C	Kỹ năng tìm việc làm	15	1-5	CN	B4	CN	B4
4	KD11D	Kỹ năng tìm việc làm	15	6-10	CN	B4	CN	B4

STT	Lớp	Học phần	Số tiết	Tiết	Thứ	Giảng đường	Điều chỉnh	
							Thứ	Giảng đường
5	KD11E	Kỹ năng tìm việc làm	15	1-5	CN	B2	CN	B2
6	KD11G	Kỹ năng tìm việc làm	15	6-10	CN	B2	CN	B2
7	KL11A, QL11A, TM11A	Kỹ năng tìm việc làm	15	6-10	T7	B4	CN	B16
8	CT11A, KA11A, QT11C	Kỹ năng tìm việc làm	15	1-5	T7	B4	CN	B16

2. K12 (Cơ sở 2)

STT	Lớp	Học phần	Số tiết	Tiết	Thứ	Giảng đường	Điều chỉnh	
							Thứ	Giảng đường
1	KD12A	Kỹ năng làm việc nhóm	15	1-5	T7	A5	CN	B14
2	KD12B	Kỹ năng làm việc nhóm	15	6-10	T7	A5	CN	B14
3	KD12C	Kỹ năng làm việc nhóm	15	1-5	T7	A6	CN	B15
4	KD12D	Kỹ năng làm việc nhóm	15	6-10	T7	A6	CN	B15
5	KD12E	Kỹ năng làm việc nhóm	15	1-5	T7	A7	CN	A7
6	KD12G	Kỹ năng làm việc nhóm	15	6-10	T7	A7	CN	A7
7	NH12A	Kỹ năng làm việc nhóm	15	1-5	T7	A8	CN	A8
8	NH12B	Kỹ năng làm việc nhóm	15	6-10	T7	A8	CN	A8
9	QT12A	Kỹ năng làm việc nhóm	15	1-5	T7	A14	CN	A14
10	QT12B	Kỹ năng làm việc nhóm	15	6-10	T7	A14	CN	A14
11	QT12C	Kỹ năng làm việc nhóm	15	1-5	T7	A11	CN	A11
12	TC12A	Kỹ năng làm việc nhóm	15	6-10	T7	A11	CN	A11
13	TC12B	Kỹ năng làm việc nhóm	15	1-5	T7	A12	CN	A12
14	QM12A	Kỹ năng làm việc nhóm	15	6-10	T7	A12	CN	A12
15	QM12B	Kỹ năng làm việc nhóm	15	1-5	T7	A13	CN	A13
16	TM12A	Kỹ năng làm việc nhóm	15	6-10	T7	A13	CN	A13
17	QL12A, KL12A	Kỹ năng làm việc nhóm	15	1-5	T7	A20	CN	A20
18	KA12A, KC12A	Kỹ năng làm việc nhóm	15	6-10	T7	A20	CN	A20
19	CT12A	Kỹ năng làm việc nhóm	15	1-5	T7	A15	CN	A15

Căn cứ thông báo trên, các đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc trao đổi với Phòng Quản lý Đào tạo để thống nhất báo cáo Ban Giám hiệu giải quyết./.

Nơi nhận:

- BGH, CTHĐT;
- Khoa QTKD;
- Trung tâm HTSV&QHĐN
- Phòng: KT&QLCL, QTTB, TCKT;
- CTTĐT;
- Lưu: VT; QLĐT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO



The stamp is a red circular seal. The outer ring contains the text 'TẠI' at the top, 'TRƯỜNG' on the left, 'ĐẠI HỌC' on the right, and 'BỘ' at the bottom. The inner circle contains the text 'TÀI CHÍNH QUẢN TRỊ' and 'KINH DOANH'. A blue ink signature is written over the stamp.

TS. Nguyễn Huy Cường